|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | PHÒNG GD&ĐT TP HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THCS HẢI TÂN**  Ngày kiểm tra: ..../3/2023  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II**  NĂM HỌC 2022 - 2023  **Môn: Sinh học –** Lớp 9  *Thời gian làm bài: 45 phút*  (Đề kiểm tra gồm 02 trang) | |

**I. TRẮC NGHIỆM.** *(3.0 điểm)*

***Em hãy lựa chọn một đáp án đúng nhất trong mỗi câu sau rồi viết vào phiếu bài làm của mình.***

**Câu 1.**Vai trò quan trọng nhất của ánh sáng đối với động vật là:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Giúp động vật kiếm mồi.  **B**. Nhận biết các vật. | **C.** Giúp động vật sinh sản.  **D.** Định hướng di chuyển trong không gian. |

**Câu 2*.***Về mùa đông giá lạnh, cây xanh ở vùng ôn đới thường rụng nhiều lá có tác dụng gì?

|  |
| --- |
| **A.** Giảm diện tích tiếp xúc với không khí lạnh và giảm sự thoát hơi nước. |
| **B.** Làm giảm diện tích tiếp xúc với không khí. |
| **C.** Tăng diện tích tiếp xúc với không khí lạnh và giảm sự thoát hơi nước. |
| **D.** Hạn chế sự thoát hơi nước. |

**Câu 3.**Quan hệ giữa hai loài sinh vật, trong đó một bên có lợi còn bên kia không có lợi và cũng không có hại là mối quan hệ?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Ký sinh.  **B.** Cạnh tranh. | **C.** Hội sinh.  **D.** Cộng sinh. |

**Câu 4.**Trong quần thể, tỉ lệ giới tính cho ta biết điều gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Giới tính nào được sinh ra nhiều hơn.  **B.** Tiềm năng sinh sản của loài. | **C.** Giới tính nào có tuổi thọ cao hơn. **D.** Giới tính nào có tuổi thọ thấp hơn. |

**Câu 5.**Ưu thế lai biểu hiện rõ nhất ở con lai F1 trong phép lai nào sau đây?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** P: AABbDD x AABbDD  **B.** P: AaBBDD x Aabbdd | **C.** P: AAbbDD x aaBBdd  **D.** P: aabbdd x aabbdd |

**Câu 6.**Địa y sống bám trên cành cây, giữa địa y và cây có mối quan hệ theo kiểu nào dưới đây?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Nửa ký sinh.  **B.** Cạnh tranh. | **C.** Hội sinh.  **D.** Cộng sinh. |

**Câu 7.** Quan hệ giữa các cá thể trong hiện tượng “tự tỉa” ở thực vật là mối quan hệ gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Cạnh tranh.  **B.** Sinh vật ăn sinh vật khác. | **C.** Hội sinh.  **D.** Cộng sinh. |

**Câu 8.** Lá cây ưa sáng có đặc điểm hình thái như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Phiến lá rộng, màu xanh sẫm. **B**. Phiến lá dày, rộng, màu xanh nhạt. | **C**. Phiến lá hẹp, dày, màu xanh nhạt. **D**. Phiến lá hẹp, mỏng, màu xanh sẫm. |

**Câu 9.** Vì sao nhân tố con người được tách ra thành một nhóm nhân tố sinh thái riêng?

|  |
| --- |
| **A.** Vì hoạt động của con người khác với các sinh vật khác. |
| **B.** Vì con người tiến hoá nhất so với các loài động vật khác. |
| **C.** Vì con người có khả năng làm chủ thiên nhiên. |
| **D.** Vì con người có tư duy, có lao động. |

**Câu 10.** Quần xã sinh vật có những dấu hiệu điển hình nào?

|  |
| --- |
| * **A.** Số lượng các loài trong quần xã. |
| **B.** Thành phần loài trong quần xã. |
| **C.** Số lượng các cá thể của từng loài trong quần xã. |
| **D.** Số lượng và thành phần loài trong quần xã.  **Câu 11.** Nhóm sinh vật nào sau đây toàn là động vật ưa khô?  **A.** Ếch, ốc sên, lạc đà. **C.** Lạc đà, thằn lằn, kỳ nhông.  **B.** Ốc sên, giun đất, thằn lằn. **D.** Giun đất, ếch, thằn lằn. |

**Câu 12.** Hiện tượng khống chế sinh học trong quần xã dẫn đến hệ quả nào sau đây?

|  |
| --- |
| **A.** Đảm bảo cân bằng sinh học trong quần xã. |
| **B.** Làm cho quần xã không phát triển được. |
| **C.** Làm mất cân bằng sinh thái. |
| **D.** Đảm bảo khả năng tồn tại của quần xã. |

**II. TỰ LUẬN.** *(7 điểm)*

**Câu 1.** *(2 điểm)*

Sự khác nhau chủ yếu giữa quan hệ hỗ trợ và quan hệ đối địch của các sinh vật khác loài là gì? Trong thực tiễn sản xuất, cần làm gì để tránh sự cạnh tranh gay gắt giữa các cá thể sinh vật, làm giảm năng xuất vật nuôi cây trồng?

**Câu 2.** *(2 điểm)*

Một hệ sinh thái gồm có: Cây cỏ, sâu, dê, thảm mục, cây gỗ, đất, chuột, mèo rừng, hổ, chim ăn sâu, vi sinh vật, nấm.

a. Hãy phân tích các thành phần của hệ sinh thái trên và cho biết thành phần nào tham gia vào lưới thức ăn trong hệ sinh thái đó?

b. Xác định 3 chuỗi thức ăn có trong hệ sinh thái.

**Câu 3.** *(3 điểm)*

a. Phân biệt tháp dân số trẻ với tháp dân số già? Thế mạnh và khó khăn của nước có tháp dân số trẻ là gì?

b. Ý nghĩa của việc phát triển dân số hợp lí của mỗi quốc gia là gì?

---------------------- Hết----------------------

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TP HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THCS HẢI TÂN**  Ngày kiểm tra: ..../3/2023  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II**  NĂM HỌC 2022 - 2023  **Môn: Sinh học –**Lớp 9  (Hướng dẫn chấm gồm 02 trang) |

**I. TRẮC NGHIỆM.** *(3,0 điểm):* Mỗi đáp án chọn đúng được 0,25 điểm**.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **D** | **A** | **C** | **B** | **C** | **C** | **A** | **C** | **D** | **D** | **C** | **A** |

**II.TỰ LUẬN** *(7,0 điểm).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1**  (2điểm) | - Sự khác nhau chủ yếu giữa quan hệ hỗ trợ và quan hệ đối địch của các sinh vật khác loài là:  + Quan hệ hỗ trợ là mối quan hệ có lợi hoặc ít nhất không có hại cho tất cả các sinh vật.  + Quan hệ đối địch là mối quan hệ 1 bên sinh vật được lợi còn bên kia bị hại hoặc cả hai sinh vật cùng bị hại.  -Trong thực tiễn sản xuất, để tránh sự cạnh tranh gay gắt giữa các cá thể sinh vật, làm giảm năng xuất vật nuôi cây trồng cần:  + Trong trồng trọt: trồng cây với mật độ thích hợp, kết hợp tỉa thưa cây, bón phân và tưới nước đầy đủ, tạo điều kiện cho cây trồng phát triển tốt, năng suất cao.  + Đối với chăn nuôi: Khi đàn quá đông, nhu cầu về thức ăn, chỗ ở trở nên thiếu thốn, môi trường bị ô nhiễm ta cần tách đàn, cung cấp đầy đủ thức ăn cho chúng kết hợp vệ sinh môi trường sạch sẽ, tạo điều kiện cho vật nuôi phát triển tốt. | **Mỗi ý 0.5 điểm** |
| **2**  (2điểm) | - Các thành phần của hệ sinh thái:  + Các nhân tố vô sinh: Thảm mục, đất.  + Sinh vật sản xuất: Cây cỏ, cây gỗ.  + Sinh vật tiêu thụ: Sâu, dê, chuột, mèo rừng, hổ, chim ăn sâu  + Sinh vật phân giải : Vi sinh vật, nấm.  - Các thành phần tham gia vào lưới thức ăn trong hệ sinh thái: Sinh vật sản xuất, sinh vật tiêu thụ và sinh vật phân giải.  - Mỗi chuỗi thức ăn có ít nhất 3 sinh vật:  + Cây cỏ -> Sâu -> Chim ăn sâu  + Cây cỏ -> Sâu -> Chuột -> Mèo rừng.  + Cây cỏ -> Dê -> Hổ | **Mỗi ý 0.25**  **điểm** |
| **3**  (3điểm) | a.- Tháp dân số trẻ là tháp có đáy rộng biểu thị tỉ lệ sinh cao, đỉnh tháp nhọn thể hiện tỉ lệ tử vong cao tuổi thọ thấp.  - Tháp dân số già: là tháp có đáy hẹp, đỉnh không nhọn,cạnh tháp gần như thẳng đứng biểu thi tỉ lệ sinh và tỉ lệ tư vong đều thấp,tuổi thọ trung bình cao.  - Thế mạnh của nước có tháp dân số trẻ là: Tỉ lệ người tuổi trẻ nhiều nên có nguồn nhân công lao động dồi dào, dân số đông nên thị trường tiêu thụ lớn...  - Khó khăn của nước có tháp dân số trẻ là: Mức sinh cao nên tạo áp lực nhiều lên sự phát triển kinh tế và chế độ an sinh xã hội...  *(HS có thể đưa ra những thế mạnh và khó khăn khác nhưng đúng*  *vẫn cho điểm)*  b. Ý nghĩa của việc phát triển dân số hợp lí của mỗi quốc gia:  - Phát triển dân số hợp lí là điều kiện phát triển bền vững của mỗi quốc gia, tạo sự hài hoà giữa phát triển kinh tế- xã hội với sử dụng hợp lí tài nguyên môi trường của đất nước.  - Phát triển dân số hợp lí là nhằm mục đích đảm bảo tốt chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội, mọi người trong xã hội đều được nuôi dưỡng, chăm sóc và có điều kiện phát triển tốt. | **Mỗi ý**  **0.5 điểm** |

------------------------------------ Hết---------------------------------------

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TP HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THCS HẢI TÂN**  Ngày kiểm tra: ..../3/2023  **ĐỀ HÒA NHẬP** | | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II**  NĂM HỌC 2022 - 2023  **Môn: Sinh học –** Lớp 9  *Thời gian làm bài: 45 phút*  (Đề gồm 1 trang) |
|  |  | |

**TRẮC NGHIỆM.** *(10 điểm).* ***Em hãy lựa chọn một đáp án đúng nhất trong mỗi câu sau rồi viết vào phiếu bài làm của mình.***

**Câu 1.** Quan hệ giữa các cá thể trong hiện tượng “tự tỉa” ở thực vật là mối quan hệ gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Cạnh tranh.  **B.** Sinh vật ăn sinh vật khác. | **C.** Hội sinh.  **D.** Cộng sinh. |

**Câu 2.** Trong quần thể, tỉ lệ giới tính cho ta biết điều gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Giới tính nào được sinh ra nhiều hơn.  **B.** Tiềm năng sinh sản của loài. | **C.** Giới tính nào có tuổi thọ cao hơn. **D.** Giới tính nào có tuổi thọ thấp hơn. |

**Câu 3.** Vì sao nhân tố con người được tách ra thành một nhóm nhân tố sinh thái riêng?

|  |
| --- |
| **A.** Vì hoạt động của con người khác với các sinh vật khác. |
| **B.** Vì con người tiến hoá nhất so với các loài động vật khác. |
| **C.** Vì con người có tư duy, có lao động. |
| **D.** Vì con người có khả năng làm chủ thiên nhiên. |

**Câu 4.** Nhóm sinh vật nào sau đây toàn là động vật ưa khô?

**A.** Ếch, ốc sên, lạc đà. **C.** Lạc đà, thằn lằn, kỳ nhông.

**B.** Ốc sên, giun đất, thằn lằn. **D.** Giun đất, ếch, thằn lằn.

**Câu 5.** Quần xã sinh vật có những dấu hiệu điển hình nào?

|  |
| --- |
| * **A.** Số lượng các loài trong quần xã. |
| **B.**Thành phần loài trong quần xã. |
| **C.** Số lượng các cá thể của từng loài trong quần xã. |
| **D.** Số lượng và thành phần loài trong quần xã. |

**Câu 6.** Hiện tượng khống chế sinh học trong quần xã dẫn đến hệ quả nào sau đây?

|  |
| --- |
| **A.** Đảm bảo cân bằng sinh học trong quần xã. |
| **B.** Làm cho quần xã không phát triển được. |
| **C.** Làm mất cân bằng sinh thái. |
| **D.** Đảm bảo khả năng tồn tại của quần xã. |

**Câu 7.**Vai trò quan trọng nhất của ánh sáng đối với động vật là:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Định hướng di chuyển trong không gian.  **B**. Nhận biết các vật. | **C.** Giúp động vật kiếm mồi. **D.** Giúp động vật sinh sản. |

**Câu 8*.***Quan hệ giữa hai loài sinh vật, trong đó một bên có lợi còn bên kia không có lợi và cũng không có hại là mối quan hệ?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Ký sinh.  **B.** Cạnh tranh. | **C.** Hội sinh.  **D.** Cộng sinh. |

**Câu 9.**Địa y sống bám trên cành cây, giữa địa y và cây có mối quan hệ theo kiểu nào dưới đây?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Nửa ký sinh.  **B.** Cạnh tranh. | **C.** Hội sinh.  **D.** Cộng sinh. |

**Câu 10.**Trong quần thể, tỉ lệ giới tính cho ta biết điều gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Giới tính nào được sinh ra nhiều hơn.  **B.** Tiềm năng sinh sản của loài. | **C.** Giới tính nào có tuổi thọ cao hơn. **D.** Giới tính nào có tuổi thọ thấp hơn. |

---------------------------- Hết------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TP HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THCS HẢI TÂN**  Ngày kiểm tra: ..../3/2023  **ĐỀ HÒA NHẬP** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II**  NĂM HỌC 2022 - 2023  **Môn: Sinh học –**Lớp 9  (Hướng dẫn chấm gồm 01 trang) |

**TRẮC NGHIỆM.** *(10 điểm):* Mỗi đáp án chọn đúng được 1 điểm**.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **C** | **C** | **D** | **A** | **A** | **C** | **C** | **B** |

---------------------------- Hết-------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TP HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THCS HẢI TÂN** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II**  NĂM HỌC 2022 - 2023  **Môn: Sinh học –** Lớp 9  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  | **TL** |  |
| **Ứng dụng DT học** |  |  |  |  | Xác định ưu thế lai ở F1 |  |  |  |  |
| *Số câu* |  |  |  |  | *1* |  |  |  | **1** |
| *Số điểm* |  |  |  |  | *0,25* |  |  |  | **0.25** |
| *Tỉ lệ %* |  |  |  |  | *2.5%* |  |  |  | *2.5%* |
| **Sinh vật với môi trường** | Ảnh hưởng của ánh sáng đối với sinh vật | Sự khác nhau giữa quan hệ hỗ trợ và đối địch của các sinh vật khác loài | - Mối quan hệ giữa các SV  - Các nhân tố sinh thái và ảnh hưởng lên SV |  | Tác động của nhiệt độ lên SV |  |  |  |  |
| *Số câu* | *2* | *0.5* | *4* |  | *1* |  |  |  | **7.5** |
| *Số điểm* | *0,5* | *1* | *1* |  | *0,25* |  |  |  | **2.75** |
| *Tỉ lệ %* | *5%* | *10%* | *10%* |  | *2.5%* |  |  |  | **27.5%** |
| **Hệ sinh thái** | -Đặc trưng cơ bản của quần thể SV  -Dấu hiệu điển hình của quần xã SV | -Tháp dân số trẻ với tháp dân số già.  - Ý nghĩa của việc phát triển dân số hợp lí |  | - Các thành phần của hệ sinh thái và xây dựng chuỗi thức ăn | Vận dụng xác định mối quan hệ của SV trong tự nhiên | Thế mạnh và khó khăn của mỗi tháp dân số |  | Vận dụng mối quan hệ giữa các SV vào trong thực tiễn sản xuất |  |
| *Số câu* | *2* | *0.5* |  | 1 | *2* | 0.5 |  | *0.5* | **6.5** |
| *Số điểm* | *0.5* | *2* |  | *2* | *0.5* | *1* |  | *1* | **6** |
| *Tỉ lệ %* | *5%* | *20%* |  | *20%* | *5%* | *10%* |  | *10%* | **60%** |
| **TS câu** | **5** | | **5** | | **4.5** | | **0.5** | | **15** |
| **TS điểm** | **4.0** | | **3.0** | | **2.0** | | **1.0** | | **10** |
| **Tỉ lệ %** | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100%** |